

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HNGĐ - ST

Ngày 11 - 6 - 2025

V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.

**Các hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Ngọc Mai;

2. Bà Đoàn Thị Mến.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Diệp Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** không.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2025/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Nông Thị Ch**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 3 Th, xã Ph, huyện LY, tỉnh YB; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Anh Bàn Văn Gi**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 3 Th, xã Ph, huyện LY, tỉnh YB; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 04 năm 2025 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nông Thị Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch và anh Gi đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái ngày 22 tháng 08

năm 2019. Quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, Anh Gi lười lao động, không chăm lo gia đình. Mâu thuẫn xảy ra có được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến nhau nữa. Chị Ch xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bàn Văn Gi.

Về con chung: Chị Ch và anh Gi không có con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản cho anh Gi, nhưng Anh Gi không có mặt tại Tòa án, nên không có lời khai.

Tại đơn xin xác nhận ngày 29 tháng 4 năm 2025 của chị Nông Thị Ch, trưởng thôn 03 Thuồng, xã Phúc Lợi xác nhận về tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa chị Ch và anh Gi đúng như chị Ch trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Toà án thụ lý và giải quyết vụ án xác định mối quan hệ pháp luật vụ án ly hôn, theo đơn khởi kiện của Chị Nông Thị Ch, do bị đơn anh Gi có hộ khẩu thường trú tại Thôn 3 Th, xã Ph, huyện LY, tỉnh YB. Căn cứ quan hệ pháp luật và thẩm quyền theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái có thẩm quyền giải quyết.

Tại phiên tòa chị Ch có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Gi vắng mặt không có lý do; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị Ch, anh Bàn Văn Gi kết hôn ngày 22 tháng 8 năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện LY, tỉnh YB. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định tại Điều 8, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, qua lời khai của chị Ch năm 2020 chị Ch, anh Gi phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “ *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Trên thực tế vợ chồng chị Ch, anh Gi thường xảy ra

mâu thuẫn là đúng thực tế, phù hợp với xác nhận ngày 29 tháng 4 năm 2025 của trưởng thôn 3 Thuồng và Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện LY, tỉnh YB.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa Chị Ch, anh Gi đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Thị Ch được ly hôn với anh Bàn Văn Gi.

[3] Về con chung: chị Ch xác nhận chị và anh Gi không có con chung.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Nông Thị Ch phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**1- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nông Thị Ch được ly hôn với anh Bàn Văn Gi.

**2- Về án phí:** Chị Nông Thị Ch phải nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai số: AA/2024/0002345 ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị Ch đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3- Về quyền kháng cáo:** Chị Nông Thị Ch và anh Bàn Văn Gi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

**4- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Thi hành án dân sự huyện Lục Yên;
- UBND xã Phúc Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Thi hành án dân sự huyện Lục Yên;
- UBND xã Tô Mậu;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Thi hành án dân sự huyện Lục Yên;
- UBND xã Tô Mậu;
- Các đương sự;
- Lưu HS, T.A, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã An Lạc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã Trúc Lâu;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa  
Nguyễn Đỗ Quỳnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**

